BÀI GIẢNG: KỸ NĂNG XỬ LÝ VÀ THỰC HÀNH DẠNG BÀI CHỌN MỘT/NHIỀU ĐÁP ÁN ĐÚNG

CHUYÊN ĐỀ: KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT CÁC DẠNG BÀI

MÔN: NGỮ VĂN 12

GIÁO VIÊN: ĐOÀN MẠNH LINH

MỤC TIÊU

- ✓ *Làm quen với dạng bài chọn một hoặc nhiều đáp án đúng*
- ✓ *Nắm được các phương pháp, kỹ năng thực hiện dạng bài chọn một hoặc nhiều đáp án đúng.*

TỔNG QUAN KIỂU CÂU LỰA CHỌN

1 Tỉ lệ câu hỏi

- Đề minh hoạ công bố năm 2023: Có 7 câu/ tổng số 20 câu. Chiếm 35% tổng số câu hỏi.

+ Có 6 câu lựa chọn 1 đáp án.

+ Có 1 câu lựa chọn nhiều đáp án.

- Đề thi thử TSA mã 01 – 2025: Có 6 câu/ tổng số 20 câu. Chiếm 30% tổng số câu hỏi.

+ Có 5 câu lựa chọn 1 đáp án.

+ Có 1 câu lựa chọn nhiều đáp án.

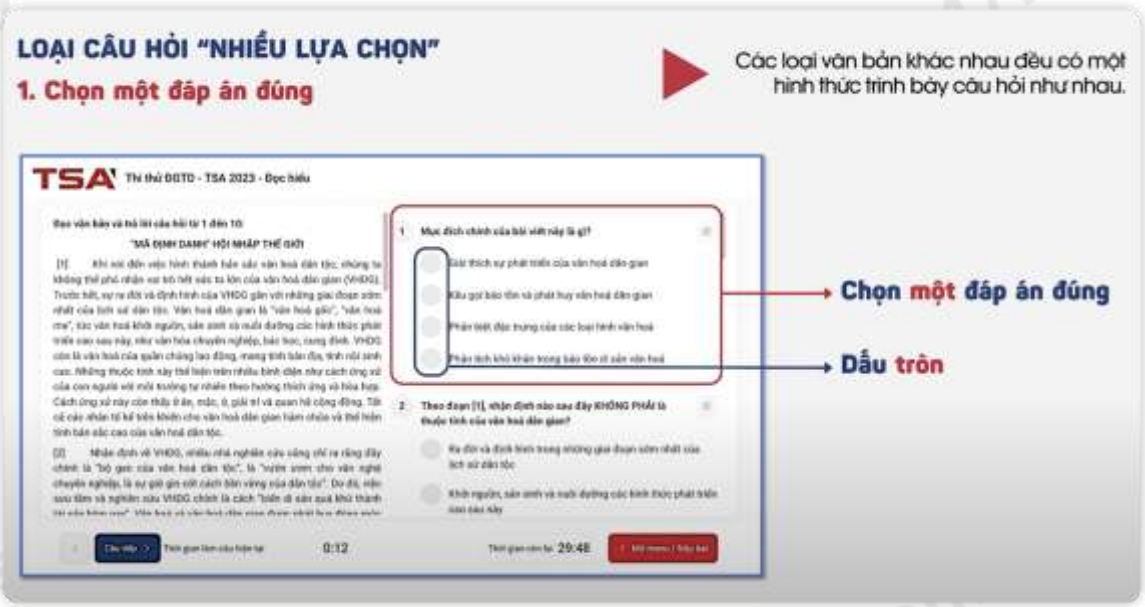
- Đề thi thử TSA mã 03 – 2025: Có 7 câu / tổng số 20 câu. Chiếm 35% tổng số câu hỏi.

+ Có 4 câu lựa chọn 1 đáp án.

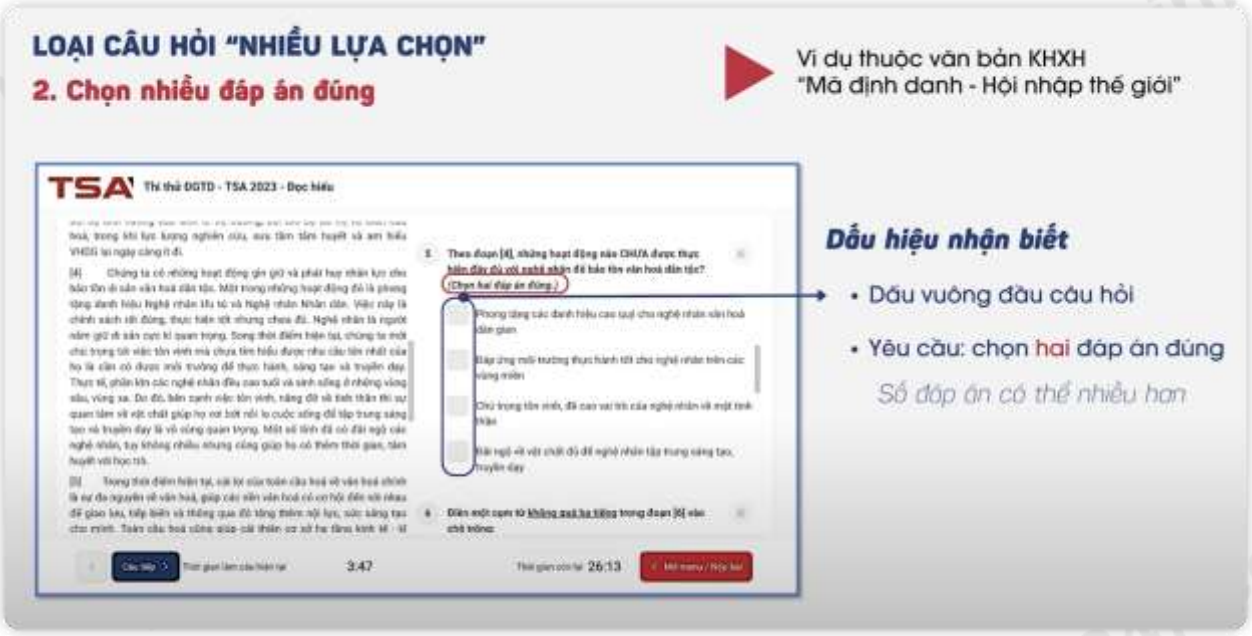
+ Có 3 câu lựa chọn nhiều đáp án.

2 Giao diện hiển thị

a. Chọn một đáp án đúng.



b. Chọn nhiều đáp án đúng.



PHƯƠNG PHÁP LÀM BÀI KIỂU CÂU HỎI LỰA CHỌN

1 Kỹ năng

- Làm chủ 3 kỹ năng đọc nền tảng:

+ Skimming (Đọc lướt): Nhận diện cấu trúc văn bản, xác định nội dung thông tin của từng đoạn.

+ Scanning (Đọc quét): Tìm kiếm con số, tên riêng, thuật toán hoặc các "từ khóa quan trọng" để định vị nhanh vị trí chứa câu trả lời.

+ Đọc SUY LUẬN : Phân tích kỹ các từ nối (nhưng, tuy nhiên, vì vậy) và các từ mức độ (tất cả, duy nhất, hầu hết) để tránh bẫy logic.đoạn đối thoại, xung

2 Phương pháp cụ thể cho dạng bài lựa chọn

a. Dạng chọn một đáp án đúng.

Bước 1: Xác định từ khóa trong câu hỏi (Keywords).

Bước 2: Định vị đoạn văn chứa từ khóa đó.

Bước 3: Loại trừ các phương án sai (sai lệch con số, sai quan hệ nhân quả,

hoặc thông tin không có trong bài).

Bước 4: Chọn phương án có nội dung tương đồng nhất với văn bản.thoại, xung đột kịch.

** Ví dụ: Năng lượng mặt trời là một trong những nguồn năng lượng tái tạo quan trọng nhất hiện nay. Bằng cách sử dụng tấm pin quang điện, con người có thể chuyển đổi ánh sáng mặt trời trực tiếp thành điện năng. Điểm mạnh lớn nhất của năng lượng mặt trời là tính bền vững, vì ánh sáng mặt trời gần như vô tận và không tạo ra khí thải gây hiệu ứng nhà kính. Tuy nhiên, công nghệ này cũng tồn tại nhiều thách thức. Thứ nhất, chi phí sản xuất và lắp đặt hệ thống vẫn còn cao, khiến nhiều hộ gia đình khó tiếp cận. Thứ hai, hiệu suất chuyển đổi của pin quang điện mới chỉ đạt khoảng 20–25%, nghĩa là phần lớn năng lượng ánh sáng vẫn chưa được*

tận dụng. Ngoài ra, việc phụ thuộc vào điều kiện thời tiết cũng làm hạn chế khả năng cung cấp điện ổn định. Trong tương lai, các nhà khoa học đang nỗ lực phát triển vật liệu mới, có khả năng hấp thụ nhiều ánh sáng hơn và giảm chi phí sản xuất. Nếu thành công, năng lượng mặt trời sẽ trở thành giải pháp then chốt trong việc thay thế nhiên liệu hóa thạch.

Theo đoạn văn, hiệu suất chuyển đổi của pin quang điện hiện tại so với lượng ánh sáng mặt trời chiếu vào là như thế nào?

A. Chỉ khoảng 20–25% ánh sáng được chuyển thành điện năng, phần lớn năng lượng bị bỏ phí.

B. Khoảng 20–25% ánh sáng được hấp thụ, trong khi phần còn lại bị phản xạ.

C. Khoảng 25–30% ánh sáng được chuyển thành điện năng trong điều kiện thời tiết lý tưởng.

D. Dưới 20% ánh sáng có thể chuyển hóa thành điện năng, do hạn chế của công nghệ.

- Đáp án A.

b. Dạng chọn nhiều đáp án đúng

- Bước 1: Coi mỗi phương án là một câu hỏi Đúng/Sai.
- Bước 2: Đối soát từng phương án một với văn bản.
- Bước 3: Chỉ chọn khi phương án đó có bằng chứng trực tiếp hoặc suy luận logic chặt chẽ từ bài đọc.
- Cảnh báo: Dạng này rất dễ mất điểm nếu bạn "đoán mò" hoặc chọn theo cảm tính.

Ví dụ: Chọn HAI ĐÁP ÁN ĐÚNG để trả lời câu hỏi sau. (Xem lại bài 06)

[6] Bên cạnh đó, Goetz còn mang đến nhiều kết luận được đúc kết sau hàng thập ký dẫn bước vào lĩnh vực chiếu thử phim, như cái kết có thể ảnh hưởng đến tâm lý khán giả ra sao, thể loại nhân vật thế nào thì được yêu thích... Ông cho biết những phim có kết thúc dễ đoán hay tuyến nhân vật quá tuyến tính thì dễ gặp phải bất lợi, dầu cho câu chuyện được truyền tải khá thú vị. Điều này đã từng gặp phải ở phim Fatal Attraction (tựa Việt: Sự cám dỗ chết người), khi ở lần chiếu thử đầu tiên, kịch bản người vợ tự sát vì bị chồng phản bội đã nhận về thất bại ê chề. Nhưng ở lần hai khi người phụ nữ vùng lên và chống trả thì những con số khá quan bắt đầu xuất hiện trên phiếu khảo sát.

[7] Ngoài ra, ông cũng cho biết một trong những nghịch lý lớn nhất của việc làm phim, là những tác phẩm nhằm đến tất cả đối tượng thường thì chẳng dành cho ai, trong khi một phim hợp gu với số ít đối tượng thì thỉnh thoảng có thể hợp nhãn tất cả mọi người. Ví dụ như Devil Wears Prada (tựa Việt: Yêu nữ thích hàng hiệu) với diễn xuất của các minh tinh Meryl Streep, Anne Hathaway và Emily Blunt. Những tưởng sẽ chi phù hợp cho khán giả nữ yêu thích thời trang và chuyện công sở, thế nhưng với những chủ đề mang tính phổ quát như nói về hoài bão, áp lực công việc, nó thu hút cả khán giả nam.

Những nội dung nào dưới đây có thể suy ra được từ đoạn [6] và [7]?

A. Kết phim dễ đoán thường ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý của người xem.

B. Thông điệp được truyền tải vẫn là yếu tố quyết định thành công của phim.

C. Việc dán nhãn đối tượng phù hợp để xem bộ phim là điều không cần thiết.

D. Đối tượng khán giả yêu thích bộ phim đôi khi rất khác dự kiến ban đầu.

- Đáp án: A, D

- Giải thích:

A. Kết phim dễ đoán thường ảnh hưởng tiêu cực đến tâm lý người xem.

→ Đúng theo suy luận từ đoạn [6]: kết dễ đoán → bất lợi → trải nghiệm người xem bị ảnh hưởng.

B. Thông điệp là yếu tố quyết định thành công của phim.

→ Sai. Văn bản không nói "quyết định"; thậm chí đoạn [6] cho thấy dù câu chuyện thú vị (tức thông điệp tốt), phim vẫn gặp bất lợi nếu kết thúc yếu.

C. Dán nhãn đối tượng phù hợp là không cần thiết.

→ Sai. Đoạn [7] chỉ nói đối tượng thực tế có thể khác dự kiến, chứ không hề nói việc phân loại đối tượng là không cần thiết.

D. Đối tượng khán giả yêu thích bộ phim đôi khi rất khác dự kiến ban đầu.

→ Đúng. Đoạn [7] nói rõ: Devil Wears Prada tưởng dành cho nữ, nhưng nam giới cũng yêu thích.

3 Những lưu ý khi làm dạng bài lựa chọn

- Bẫy tuyệt đối hóa: Những phương án chứa từ như: luôn luôn, duy nhất, hoàn toàn, chắc chắn... thường là đáp án SAI.

- Bẫy suy diễn quá đà: Đừng dùng kiến thức cá nhân bên ngoài. Nếu bài không nói, coi như thông tin đó không tồn tại.

- Nguyên tắc "đồng nghĩa": Đáp án đúng thường không chép nguyên văn mà sẽ dùng từ đồng nghĩa hoặc cách diễn đạt khác.

LUYỆN TẬP

MÔ HÌNH HỆ SINH THÁI KINH TẾ TUẦN HOÀN

[1] Kinh tế tuần hoàn là một khái niệm đã phát triển qua nhiều thập niên để trở thành một sự thay thế khả thi cho hệ thống tiêu dùng lãng phí hiện tại. Trong quy luật khách quan của tự nhiên, thì không tồn tại chất thải, bởi vì, mọi thứ đều biến đổi, đóng vai trò là nguyên liệu thô cho các chu kỳ mới. Kinh tế tuần hoàn biến đổi logic của sản xuất, tiêu thụ và thải bỏ dựa trên ba nguyên tắc: Loại bỏ chất thải và ô nhiễm; Giữ sản phẩm và nguyên liệu theo chu kỳ sử dụng; Tái tạo hệ thống tự nhiên. Nền kinh tế tuần hoàn có thể coi là sự thay thế cho tư duy lấy đi, làm ra, tiêu thụ và vứt bỏ.

[2] Tuổi thọ con người bình quân trên toàn cầu tăng từ 48 năm (năm 1955) lên 72 năm (năm 2016) và thu nhập GDP bình quân đầu người tăng trung bình khoảng 1,9%/năm kể từ năm 1960. Trên toàn thế giới, tầng lớp trung lưu phát triển nhanh chóng và là tầng lớp thúc đẩy tiêu dùng. Thu nhập tăng thêm làm nhiều người có khả năng chi tiêu nên nhu cầu hàng hóa ngày càng tăng. Dưới áp lực phải đổi mới và sản xuất hàng hóa phải nhanh chóng với giá thấp, các nhà cung cấp đã dựa vào mô hình tuyến tính: "Khai thác - sản xuất - bỏ đi".

[3] Hiện nay, hệ thống sản xuất và tiêu thụ đã tăng vọt, vượt quá khả năng cung cấp của hành tinh. Để bổ sung tài nguyên cho việc tiêu thụ và hấp thụ hết ô nhiễm mà con người tạo ra, cần đến 1,7 hành tinh trái đất. Với tốc độ như vậy, đến năm 2050 sẽ cần đến ba hành tinh trái đất để cung cấp tài nguyên và hấp thụ chất

thải. Do đó, chúng ta cần chuyển từ mô hình kinh tế tuyến tính hiện tại sang nền kinh tế tuần hoàn, nhấn mạnh sự thịnh vượng mà không lãng phí.

[4] Mô hình kinh tế tuần hoàn chính là một phương tiện để suy nghĩ lại về cách chúng ta thiết kế, sản xuất và sử dụng các sản phẩm và vật liệu. Nó dựa trên việc thiết kế hệ thống xử lý chất thải gây ô nhiễm; giữ cho các sản phẩm được sử dụng lâu hơn; tái tạo các hệ thống tự nhiên bằng cách mô phỏng khái niệm tự nhiên rằng mọi thứ đều là đầu vào cho thứ khác. Theo đó, rác thải là nguồn nguyên liệu thô, được tái chế, với kỳ vọng chúng được tái sử dụng 100%. Thiết kế và sản xuất phải tính tới phương án xử lý khi kết thúc vòng đời sản phẩm. Theo William McDonough, dòng nguyên liệu của mô hình kinh tế tuần hoàn có hai loại: Dòng sinh học hoặc dòng kỹ thuật. Các chất dinh dưỡng sinh học được thiết kế để quay trở lại sinh quyển một cách an toàn trong khi các thiết bị kỹ thuật được thiết kế để lưu thông lâu dài, hiệu quả, hạn chế xả rác vào sinh quyển.

[5] Để đảm bảo kinh tế tuần hoàn cần giảm sự phụ thuộc vào các nguồn tài nguyên không tái tạo và giảm thiểu chất thải; tái chế kỹ thuật hoặc tái chế sinh học; bảo tồn những gì đã tạo ra. Năng suất sử dụng tài nguyên cần được tối ưu hóa thông qua tuần hoàn các sản phẩm, các linh kiện và vật liệu để sử dụng được ở mức độ cao nhất. Ngoài ra, cần duy trì, tăng cường vốn tự nhiên thông qua kiểm soát các tài sản hữu hạn và cân bằng các dòng tài nguyên tái tạo. Đồng thời phải tối thiểu hóa các ngoại ứng tiêu cực nhằm thúc đẩy hiệu suất toàn hệ thống.

[6] Trung bình hiện nay, khoảng 90 tỷ tấn tài nguyên thiên nhiên được khai thác mỗi năm để hỗ trợ nền kinh tế toàn cầu, tức là hơn 12 tấn cho môi người trên hành tinh. Nhựa đang bị thái ra và tích lũy trong các đại dương và chỉ có 14% bao bì nhựa được thu gom để tái chế. Kim loại nặng từ chất thải điện tử đang gây ô nhiễm không khí và đất: Chỉ 20% thiết bị điện tử được thu gom để tái chế. Khói bụi từ quá trình đốt nhiên liệu hóa thạch thường xuyên phủ kín các thành phố đông dân nhất thế giới. Sự hủy hoại môi trường, ô nhiễm và biến đổi khí hậu trên diện rộng đang là thách thức lớn nhất.

[7] Kinh tế tuần hoàn sẽ thúc đẩy loại bỏ chất thải và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, đưa ra một giải pháp thay thế có thể mang lại tới 4,5 nghìn tỷ USD lợi ích kinh tế vào năm 2030. Hiện tại, chúng ta đang hoạt động trong một nền kinh tế mà mọi nguồn tài nguyên và tiêu thụ cũng như rác thải luôn gia tăng tuyến tính, việc chuyển đổi hệ thống kinh tế sẽ cần phái mạnh dạn đi đâu. Trước mắt, một số lĩnh vực trọng tâm, như may mặc, thời trang, nhựa, chất dẻo, điện tử,... cần thúc đẩy theo hướng kinh tế tuần hoàn.

[8] Tóm lại, để phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam, cần hiểu rõ bản chất và luận cứ được cách thức phát triển này gắn với hợp tác công - tư và sự ủng hộ của cộng đồng người tiêu dùng. Nhận thức được các thách thức và các công nghệ chủ đạo của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để tiếp cận, vận dụng cho phát triển kinh tế tuần hoàn.

(Theo Nguyễn Văn Thành, *Tạp chí Cộng sản*, đăng ngày 30/07/2020, https://www.tapchicongsan.org.vn)

NHẬN XÉT VĂN BẢN SAU KHI ĐỌC

BÓC TÁCH BA LỚP

Nhận diện (Lớp 1):

Các từ khóa quan trọng:

Kinh tế tuần hoàn; kinh tế tuyến tính; loại bỏ chất thải; tái sử dụng – tái chế; tài nguyên thiên nhiên; tiêu dùng; ô nhiễm môi trường; phát triển bền vững; tái tạo hệ tự nhiên; thiết kế vòng đời sản phẩm

=> Những từ khóa này tập trung làm nổi bật bản chất của mô hình kinh tế tuần hoàn: tối ưu tài nguyên, kéo dài vòng đời sản phẩm, giảm tác động tiêu cực đến môi trường.

Lớp 2: Xác định mạch logic

- Đoạn [1], [4], [5]:

Tập trung làm rõ khái niệm, bản chất, nguyên tắc và cơ chế vận hành của kinh tế tuần hoàn: loại bỏ chất thải, kéo dài vòng đời sản phẩm, tái chế – tái sử dụng vật liệu, tối ưu hóa tài nguyên và tái tạo hệ tự nhiên.

- Đoạn [2], [3], [6]:

Trình bày bối cảnh và thực trạng: thu nhập tăng kéo theo tiêu dùng tăng, mô hình kinh tế tuyến tính phát triển, tài nguyên bị khai thác quá mức, ô nhiễm môi trường gia tăng, Trái Đất chịu áp lực lớn.

- Đoạn [7], [8]:

Nêu ý nghĩa và định hướng phát triển: kinh tế tuần hoàn mang lại lợi ích kinh tế lớn, cần được thúc đẩy trong nhiều lĩnh vực và triển khai tại Việt Nam với sự phối hợp giữa nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng.

Khái quát cấu trúc:

Giải thích mô hình → Chỉ ra thực trạng cấp bách → Khẳng định lợi ích và định hướng áp dụng.

Lớp 3: Giá trị

- Giá trị thông tin – nhận thức:

Văn bản cung cấp hiểu biết hệ thống về mô hình kinh tế tuần hoàn, giúp người đọc nhận thức rõ nguyên nhân và hậu quả của mô hình tiêu dùng tuyến tính, từ đó hiểu sự cần thiết của chuyển đổi mô hình phát triển.

- Giá trị khoa học – thực tiễn:

Các số liệu cụ thể, cách phân tích dòng sinh học – kỹ thuật và nguyên tắc thiết kế sản phẩm thể hiện tính khoa học, cập nhật và có khả năng ứng dụng vào sản xuất, quản lí và đời sống.

- Giá trị định hướng – xã hội:

Văn bản góp phần định hướng tư duy phát triển bền vững, nâng cao ý thức về bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên hợp lí, nhấn mạnh vai trò của nhà nước, doanh nghiệp và người tiêu dùng trong quá trình chuyển đổi.

Câu 1. Mục đích chính của bài báo này là gì?

A. Phân tích lợi ích của một mô hình mới cho nền kinh tế Việt Nam trong tương lai.

B. Đề xuất mô hình kinh tế thúc đẩy tiêu dùng và sản xuất hàng hóa với chi phí thấp.

C. Giới thiệu nền kinh tế tuần hoàn và thực trạng áp dụng ở Việt Nam hiện nay.

D. Nêu bật thế mạnh vượt trội của nền kinh tế tuần hoàn so với mô hình tuyến tính.

- Đáp án: C

- Giải thích:

+ Văn bản không chỉ phân tích lợi ích (loại A và D) mà còn trình bày khái niệm, nguyên lý, thực trạng áp dụng → phạm vi rộng hơn.

+ Không đề xuất mô hình thúc đẩy tiêu dùng giá thấp (loại B).

+ Nội dung bài chủ yếu: giới thiệu mô hình kinh tế tuần hoàn và thực trạng – nhu cầu – điều kiện áp dụng ở Việt Nam → phù hợp đáp án C.

Câu 2. Theo đoạn [2], yếu tố nào đóng vai trò trực tiếp thúc đẩy các nhà cung cấp chuyển sang mô hình sản xuất tuyến tính?

A. Sự gia tăng dân số nhanh khiến tài nguyên bị khai thác mạnh hơn trong thời gian ngắn.

B. Thu nhập tăng và tầng lớp trung lưu mở rộng khiến nhu cầu tiêu dùng hàng hóa tăng cao liên tục.

C. Sự tiến bộ của công nghệ sản xuất làm chi phí chế tạo sản phẩm ngày càng giảm xuống.

D. Chính phủ các nước khuyến khích mở rộng sản xuất để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế quốc gia.

- Đáp án: B.

- Giải thích:

- Đoạn [2] nêu rõ: thu nhập tăng → khả năng chi tiêu tăng → nhu cầu hàng hóa tăng nhanh → nhà cung cấp buộc phải sản xuất nhanh, giá thấp theo mô hình "Khai thác – sản xuất – bỏ đi".

- Phương án A và C là những yếu tố có thể liên quan nhưng không được nêu trực tiếp trong văn bản. Phương án D không xuất hiện trong ngữ liệu.

Câu 3. Việc đưa ra các số liệu về "1,7 hành tinh Trái Đất", "90 tỷ tấn tài nguyên mỗi năm" chủ yếu nhằm mục đích gì?

A. Chứng minh con người đang có khả năng khai thác tài nguyên vượt trội hơn so với các thời kỳ trước.

B. Làm nổi bật sự mất cân đối giữa nhu cầu tiêu thụ và khả năng cung cấp của hệ sinh thái tự nhiên.

C. Khẳng định sự phát triển kinh tế toàn cầu là nguyên nhân duy nhất dẫn đến biến đổi khí hậu hiện nay.

D. Thể hiện mức độ chênh lệch về mức sống giữa các quốc gia phát triển và các quốc gia đang phát triển.

- Đáp án: B.

- Giải thích: - Các số liệu được dùng để nhấn mạnh tình trạng tiêu thụ tài nguyên vượt quá khả năng tái tạo của Trái Đất, từ đó làm nổi bật tính cấp thiết của việc chuyển sang kinh tế tuần hoàn.

- Phương án A chỉ nói đến năng lực khai thác mà không đề cập đến hậu quả. Phương án C suy diễn quá mức (văn bản không nói là nguyên nhân duy nhất). Phương án D không liên quan đến mục đích của các con số.

Câu 4: Câu 4: Dựa theo đoạn [7], hãy chọn HAI phương án ĐÚNG.

A. Với mô hình hiện nay, tới năm 2030, giá trị kinh tế toàn cầu sẽ tăng đến 4,5 nghìn tỷ USD.

B. Kinh tế tuần hoàn chỉ cần áp dụng trong các lĩnh vực chủ chốt như may mặc, nhựa, điện tử...

C. Hiện nay, lượng chất thải thải ra do các hoạt động sản xuất và tiêu thụ đang tăng dần đều.

D. Để giảm thiểu rác thải và khai thác tài nguyên, trước tiên cần thay đổi hệ thống kinh tế.

- Đáp án: C, D

- Giải thích:

A. Sai

+ Đoạn [7] nói "mang lại tới 4,5 nghìn tỷ USD lợi ích kinh tế", không phải giá trị kinh tế toàn cầu sẽ tăng đến 4,5 nghìn tỷ USD, mà chỉ là lợi ích tiềm năng của mô hình.

B. Sai

+ Văn bản nói "Trước mắt, một số lĩnh vực trọng tâm cần thúc đẩy...".

+ Tức là không phải chỉ cần áp dụng trong các lĩnh vực chủ chốt, mà các lĩnh vực này chỉ là ưu tiên ban đầu.

C. Đúng

+ Đoạn [7] khẳng định: "mọi nguồn tài nguyên và tiêu thụ cũng như rác thải luôn gia tăng tuyến tính".

→ Lượng rác thải đang tăng dần đều.

D. Đúng

+ Đoạn [7]: "việc chuyển đổi hệ thống kinh tế sẽ cần phải mạnh dạn đi đầu."

→ Muốn giảm rác thải và khai thác tài nguyên quá mức, trước tiên phải thay đổi hệ thống kinh tế.

Câu 5: Theo đoạn [2] và [3], những ý nào sau đây là đúng? Chọn HAI phương án.

A. Tầng lớp trung lưu đưa ra các quyết định giúp thúc đẩy tiêu dùng.

B. Từ nay đến năm 2050, lượng chất thải ước tính sẽ tăng gần gấp đôi.

C. Ở tầm vĩ mô, cách thức sản xuất và tiêu dùng hiện nay chưa hợp lý.

D. Hành tinh cần được bổ sung tài nguyên để giữ được sự thịnh vượng.

- *Đáp án:* A, C.

- *Giải thích:*

A. → Đúng. Đoạn [2] khẳng định tầng lớp trung lưu chính là tầng lớp thúc đẩy tiêu dùng.

B. → Sai. Văn bản chỉ nêu cần 3 hành tinh vào năm 2050, nhưng không hề nói chất thải "tăng gấp đôi". Không có số liệu so sánh nào được đưa ra.

C. → Đúng. Đoạn [3] nói hệ thống sản xuất – tiêu thụ đã "vượt quá khả năng cung cấp của hành tinh", cho thấy nó không hợp lý và cần thay đổi.

D. → Sai. Văn bản không nói "bổ sung tài nguyên cho hành tinh"; mà nói con người đang tiêu vượt khả năng cung cấp, dẫn đến phải chuyển đổi mô hình kinh tế, không phải bổ sung tài nguyên.